

# LÊNIN BÀN VỀ CHỐNG NAN QUAN LIÊU, THAM Ô, HỐI LỘ, LÀM TRONG SẠCH BỘ MÁY NHÀ NƯỚC

PGS. TS. Trần Ngọc Linh •

**Tóm tắt:** Hiện nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đang tiến hành không ngừng nghỉ cuộc đấu tranh chống bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ, coi đây là loại giặc “nội xâm” cực kỳ nguy hiểm, đe dọa sự tồn vong của chế độ. Nhân kỷ niệm 150 năm ngày sinh V. I. Lê nin, bài viết nêu lại quan điểm và thái độ chính trị của Người đối với loại giặc này. Sự phân tích của V. I. Lê nin về nguồn gốc, nguyên nhân xuất hiện bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ, sự nguy hiểm của nó và vì sao phải đấu tranh chống bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ vẫn còn nguyên giá trị thời sự đối với chúng ta.

**Từ khóa:** Chính quyền, bộ máy nhà nước, sự tha hóa, quan liêu, tham ô, hối lộ, đấu tranh.

**Abstract:** Currently, the whole Party, the entire people and the whole army are conducting non-stop struggle against bureaucracy, embezzlement and bribery, considering this is an extremely dangerous “internal invasion” enemy, threatening survival of the political regime. On the occasion of the 150th anniversary of the birth of V. I. Lenin, the article recounts his political views and attitudes towards this type of enemy. V.I. Lenin’s analysis of the origins and causes of bureaucracy, embezzlement, bribery, their dangers and the reasons for fighting bureaucracy, embezzlement and bribery, remains topical value for us.

**Keywords:** Government, state apparatus, alienation, bureaucracy, embezzlement, bribery, struggle.

Ngay sau khi Cách mạng tháng Mười thành công, Lênin đã nhấn mạnh đến tầm quan trọng và những khó khăn của việc xây dựng, củng cố, hoàn thiện bộ máy chính quyền nhà nước. Người cũng đã tiên lượng đến những tật bệnh, những di chứng mà bộ máy nhà nước Xô-viết có thể phát sinh hoặc lây nhiễm. Người cho rằng củng cố, hoàn thiện, làm trong sạch bộ máy nhà nước, nâng cao hiệu lực hoạt động của nó đã trở thành một nhiệm vụ khẩn cấp cần phải thực hiện ngay, nếu không muốn bị tiêu vong toàn bộ thành

quả mà Cách mạng Tháng Mười vừa giành được.

Một trong những công việc của toàn bộ sự nghiệp xây dựng, củng cố, hoàn thiện, làm trong sạch bộ máy nhà nước Xô-viết sau Cách mạng Tháng Mười, đặc biệt là sau cuộc nội chiến, là việc chống bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ, đã bắt đầu phát sinh, nảy nở, lây lan đến mức mà “toàn Ban Chấp hành Trung ương, toàn Đảng và toàn thể nước Cộng hòa công nông đều thừa nhận rằng cần phải đưa vào chương trình nghị sự” [2, tr. 376-377].

\* Phó Chủ nhiệm Khoa Triết - Khoa học xã hội,  
Trường ĐH KD&CN Hà Nội.

Nguồn gốc căn nguyên của tật bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ, như Lenin chỉ ra, là những “*tật xấu của quá khứ*” còn được lưu giữ trong bộ máy nhà nước Xô-viết, thông qua những nhân viên, công chức của bộ máy chính quyền cũ được sử dụng trong chính quyền mới. Những người này là nhân tố truyền dịch bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ. Đó là vì, cùng với những kinh nghiệm quý báu về điều hành, quản lý bộ máy nhà nước, họ còn đưa vào bộ máy chính quyền Xô-viết những thói quen ích kỷ, quan điểm tư hữu, chỉ biết vơ lợi về mình, “sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi”, những tật xấu lề mề, quan liêu của hệ thống hành chính cũ kỹ. Mặc dù vậy, việc sử dụng những nhân viên, công chức của chế độ cũ vẫn là một tất yếu khách quan do trình độ văn hóa của giai cấp công nhân, nông dân và toàn thể nhân dân lao động vẫn còn thấp kém. Do nạn mù chữ còn phổ biến, do tình trạng dốt nát của đại đa số nhân dân lao động, họ chưa thể tham gia thực sự vào việc quản lý, điều hành bộ máy chính quyền.

Tình trạng nói trên chính là “*môi trường*”, điều kiện để nạn quan liêu, tham nhũng tồn tại và phát triển. Có thể nói, đây chính là nguyên nhân chủ yếu của nạn quan liêu, tham nhũng, hối lộ tái sinh, hoành hành, tác yêu, tác quái trong bộ máy nhà nước Xô-viết.

Ngoài nguồn gốc căn nguyên xã hội nêu trên của tình trạng bệnh hoạn quan liêu, tham ô, hối lộ, Lenin cũng đã chỉ ra nguồn gốc kinh tế của những tật bệnh đó trong bộ máy chính quyền Xô-viết những năm đầu tiên sau Cách mạng Tháng Mười. Đó là “*tình trạng riêng rẽ, tình trạng phân tán của những người sản xuất nhỏ*”, “*tình trạng không có sự trao đổi giữa công nghiệp và nông nghiệp*”, “*thiếu sự liên hệ và tác động qua lại giữa công nghiệp và*

*nông nghiệp*”, “*tình trạng không có đường sá*”, mà “*phần lớn là hậu quả của cuộc nội chiến*”. Trên cái nền tảng kinh tế phân tán rã rời như vậy, trên cơ sở sự phá sản của những người tiểu sản xuất ngày càng trầm trọng hơn, nền kinh tế ngày càng kiệt quệ hơn, kiến trúc thượng tầng quan liêu chủ nghĩa đã bộc lộ toàn bộ đáng về, hình hài của nó, các triệu chứng tật bệnh của nó, trong đó có nạn quan liêu, tham ô, hối lộ.

Cùng với hai nguyên nhân nói trên, một nguyên nhân khác nữa của sự lây lan bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ trong bộ máy chính quyền Xô-viết là sự tha hóa của những chiến sĩ cách mạng tham gia quản lý trong bộ máy chính quyền. Sự tha hóa này là do trình độ văn hóa, trình độ giác ngộ, ý thức tổ chức, kỷ luật của những cán bộ quản lý đó không đủ để chống chọi với sự tấn công của tật bệnh. Họ trở nên “*yếu ớt*”, “*tiên thiên bất túc*”, “*không có khả năng cưỡng lại sự cám dỗ của nạn đầu cơ, đút lót, của những mối lợi cá nhân,...*” [1, tr. 242]. Vì thế, nạn dịch quan liêu, tham ô, hối lộ có điều kiện bùng phát.

Tác hại của nạn dịch quan liêu, tham ô, hối lộ đối với sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa là vô cùng nguy hiểm, trầm trọng. Dường như nó tạo ra một nghịch lý đau lòng: chính công cụ mà giai cấp công nhân, nhân dân lao động đã mất bao nhiêu công sức, mồ hôi, nước mắt, xương máu mới giành được, lại có nguy cơ trở thành vật cản đường, làm chậm trễ tiến trình đi lên chủ nghĩa xã hội, thậm chí làm tiêu hủy tất cả những thành quả do cách mạng Tháng Mười mang lại. Đây chính là tật bệnh của bản thân chính quyền Xô-viết, là sai lầm của chính những người tham gia quản lý, điều hành bộ máy nhà nước. Lenin đã chỉ ra điều nguy hiểm chính là ở chỗ đó: “*Không ai có thể tiêu diệt được chúng ta, ngoài những sai lầm của bản thân chúng ta*” [2, tr. 311].

Công cuộc xây dựng kinh tế - xã hội đòi hỏi bộ máy nhà nước phải năng động, nhanh nhạy, đáp ứng kịp thời mọi đòi hỏi, yêu cầu của đời sống xã hội, của toàn thể nhân dân. Thế mà, bệnh quan liêu lại phá vỡ mọi mối liên hệ linh hoạt và mềm dẻo giữa bộ máy chính quyền với nhân dân, với cuộc sống sinh động, tạo ra tình trạng xơ cứng, tắc nghẽn trong quá trình tiến hành công cuộc xây dựng, phát triển đất nước. Bệnh quan liêu đã biến bộ máy nhà nước thành một cái gì đó xơ cứng, không còn sức sống, không thể đóng vai trò là một công cụ quản lý, điều hành toàn bộ sự vận động của đời sống xã hội.

Toàn bộ hoạt động của bộ máy nhà nước khi đã nhiễm bệnh quan liêu sẽ được điều hành bằng *“những chỉ thị theo thể thức pháp lệnh”*, bất chấp những nhu cầu của thực tiễn cách mạng. Lênin đã phải thốt lên: *“Chủ nghĩa quan liêu là một vấn đề rất đau đớn”* [3, tr.55]. Và chính Người đã cảm nhận được một sự thật đau lòng là: *“Toàn bộ công việc của tất cả các cơ quan kinh tế của chúng ta bị khốn khổ trước hết vì tệ quan liêu. Những người cộng sản đã trở thành những tên quan liêu. Nếu có cái gì sẽ làm tiêu vong chúng ta thì chính là cái đó”* [6, , tr.235].

Lênin coi chủ nghĩa quan liêu là một trong những kẻ thù nguy hiểm của cách mạng: *“Kẻ thù bên trong tệ hại nhất của chúng ta, chính là anh chàng quan liêu, một người cộng sản không học được cách đấu tranh chống bệnh giấy tờ,... lại bao che cho nó”* [5, tr.18].

Tham ô và hối lộ là bạn đồng hành, sống ký sinh, gây tác hại đối với bộ máy nhà nước Xô-viết không kém gì bệnh quan liêu. Tham ô và hối lộ đã làm ruỗng một cơ cấu nhà nước, làm hư hỏng, tha hóa nhân viên, công chức – những tế bào cấu thành cơ cấu đó. Do không có khả

năng chống lại sự cám dỗ của những mối lợi cá nhân, những cửa đứt lốt, các cán bộ đó đã mắc phải bệnh tham ô và hối lộ, lợi dụng chức quyền để vơ lợi về mình, những nhiều, hiếp đáp quần chúng nhân dân lao động.

Mấu chốt, cơ sở của chủ nghĩa xã hội là việc kiểm kê, kiểm soát thật nghiêm ngặt quá trình sản xuất và phân phối sản phẩm xã hội. Chống đối kịch liệt nhất việc kiểm kê, kiểm soát, ngoài kẻ thù của cách mạng, những kẻ dao động ngả nghiêng, còn có những cán bộ quản lý trong bộ máy nhà nước, vơ vét của và ăn hối lộ [1, tr.326]. Do đó, không thể không coi bọn tham ô, vơ vét của công và ăn hối lộ là kẻ thù không đội trời chung của sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Mặt khác, chính bọn tham ô và ăn hối lộ là những *“con ngựa thành Troia”*, phá hủy bộ máy nhà nước Xô-viết từ bên trong. Bọn chúng đã làm cho bộ máy chính quyền bị vô hiệu hóa, làm cho những nhiệm vụ chính trị, những mục tiêu chính trị của bộ máy đó trở nên vô nghĩa. Đúng như nhận xét của Lênin: *“Nếu còn một hiện tượng như nạn hối lộ, nếu còn có thể hối lộ được, thì cũng không thể nói đến chính trị được, nói đến làm chính trị được,... Một đạo luật chỉ có thể đưa đến kết quả xấu hơn, nếu trên thực tiễn nó được đem áp dụng trong điều kiện nạn hối lộ còn được dung thứ và đang thịnh hành”* [4, tr.218].

Hối lộ chính là một trong những vũ khí, thủ đoạn lợi hại của kẻ thù tấn công vào bộ máy nhà nước, làm tiêu hủy sức mạnh, hiệu năng công cụ của chính quyền Xô-viết. Trong lúc nước Nga đứng trước bờ vực của nạn đói, Đảng Cộng sản (b) Nga và nhà nước Xô-viết phải thực hiện chính sách trưng thu lương thực, thì giai cấp tư sản và những kẻ thù cách mạng

đã phá hoại chính sách này, gây ra nạn đói bằng nhiều thủ đoạn, trong đó có thủ đoạn hối lộ và mua chuộc. Đáng tiếc là bọn chúng đã thực hiện được một phần nào mưu đồ nham hiểm. Bọn nhân viên, công chức ăn hối lộ tiếp tay cho kẻ thù cách mạng, gây ra tình trạng khủng hoảng lương thực, xảy ra nạn đói dầy vò hàng vạn, hàng triệu người. Đến thời kỳ thực hiện chính sách kinh tế mới (NEP), cũng bằng cách đút lót, hối lộ, mua chuộc các viên chức nhà nước mà của cải và “tất cả những gì còn lại của nước Nga” đã không cánh mà bay, rơi vào tay bọn tư bản nước ngoài. Nếu không có những biện pháp ngăn chặn kịp thời nạn hối lộ, tham ô, ăn của đút, thì, đúng như Lenin đã nhận định, nước Nga không những không thể thực hiện được những mục tiêu chính trị của chính sách kinh tế mới, mà còn có nguy cơ rơi vào tình trạng ngày càng tệ hại hơn. Đó là chưa kể đến tình trạng những nhiều dân lành của những ông quan cách mạng, coi tiền là trên hết, bỏ mặc ngoài tai mọi lời kêu ca oán trách, lạm quyền, “*hiếp đáp xấu xa đối với nông dân*”.

Chính bọn quan liêu, tham ô, ăn hối lộ đã làm cho niềm tin và khí thế nhiệt tình cách mạng của quần chúng nhân dân bị giảm sút một cách nghiêm trọng. Quần chúng nhân dân còn biết tin vào ai nữa, khi mà chính những người mang danh nghĩa đại biểu cho lợi ích của nhân dân lại vì những “*mối lợi cá nhân*”, sẵn sàng chà đạp lên những nguyện vọng, quyền lợi chính đáng của nhân dân, sẵn sàng tiếp tay cho kẻ thù của cách mạng để phá hoại cách mạng. Sự nghiệp cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, thế mà chỉ vì những kẻ quan liêu, tham ô, ăn hối lộ, quần chúng nhân dân lao động đã bị mất đi niềm tin vào sự nghiệp của chính mình.

Phải chăng, tác hại nghiêm trọng nhất, nguy cơ to lớn nhất mà nạn tham ô, hối lộ gây ra đối với sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa chính là ở điều này?

Rõ ràng, đấu tranh chống tệ nạn quan liêu, tham ô, hối lộ là một tất yếu trong toàn bộ tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa. Có làm tốt được cuộc đấu tranh này thì mới bảo vệ được những thành quả của cách mạng. Nếu không, bộ máy chính quyền sẽ không còn đóng vai trò là một công cụ sắc bén của giai cấp vô sản trong quản lý, điều hành toàn bộ mọi hoạt động của xã hội. Thậm chí, tệ hại hơn, toàn bộ sự nghiệp cách mạng có thể sẽ bị tiêu hủy.

Tuy nhiên, cuộc đấu tranh chống quan liêu, tham ô, hối lộ không phải là một công việc dễ dàng, có thể hoàn thành trong một thời gian ngắn. Lenin đã chỉ ra, đó là một cuộc đấu tranh vô cùng khó khăn, lâu dài, phải dùng nhiều biện pháp, phối hợp chặt chẽ các biện pháp đó với nhau, mới có thể khắc phục được những tệ nạn nói trên để củng cố, hoàn thiện, làm trong sạch bộ máy nhà nước.

Một trong những biện pháp chống tệ nạn, ung nhọt quan liêu, tham ô, hối lộ là phải sử dụng pháp luật. Lenin nhấn mạnh: “*Các tòa án nhân dân phải dùng pháp luật để trừ tệ quan liêu*”, “*phải lôi các ngài quan liêu ra tòa, bỏ tù về tội quan liêu giấy tờ*” và “*bỏ tù cho rục xương*”, “*không kiêng nể bất cứ một ai, kể cả những nhân vật cao cấp ‘thiên long’*”, “*nếu nhân vật đó mắc tội*”.

Đối với bọn tham ô, hối lộ, luật pháp càng không được nương tay, phải bắt và xử bắn bọn ăn hối lộ và bọn bịp bợm. Thậm chí Lenin còn đề nghị dùng biện pháp khủng bố, dùng liệu pháp nặng nề đập tắt ổ dịch quan liêu, tham ô, hối lộ. Lenin viết: “*Thật là một sai lầm hết sức lớn nếu nghĩ rằng chính sách kinh tế mới*

*đã chấm dứt khủng bố. Chúng ta sẽ còn quay trở lại áp dụng khủng bố và khủng bố về kinh tế.”* [4, tr.526]. Nếu không, sự nghiệp cách mạng sẽ bị bại vong.

Lênin yêu cầu các quan tòa phải hết sức nghiêm khắc đối với các tội danh quan liêu, tham ô, hối lộ. Nếu các quan tòa nhẹ tay đối với bọn này, dù vì bất cứ một lý do nào, thì các quan tòa đó phải bị trừng trị, *“khai trừ đảng, truy tố những quan tòa đó trước pháp luật”*.

Mặt khác, theo Lênin, dùng pháp luật tuy có tác dụng răn đe, hạn chế mạnh mẽ được tật bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ, nhưng đó không phải là biện pháp căn bản, duy nhất. Dùng pháp luật chỉ là biện pháp cấp thời, có tính chất ngăn chặn, giải quyết những hiện tượng bề mặt.

Vấn đề là ở chỗ, những người cầm cân nảy mực, những người nắm giữ pháp luật, hoặc những người có trách nhiệm thừa hành pháp luật có biết, có muốn sử dụng vũ khí pháp luật hay không? Pháp luật là rất cần và phải thật nghiêm khắc. Nhưng những người thừa hành pháp luật, trước hết là các đảng viên, phải biết tận dụng được công cụ pháp luật, sử dụng công cụ đó có hiệu quả trong cuộc đấu tranh chống tệ nạn quan liêu, tham ô, hối lộ. Đảng viên phải thực sự là những chiến sĩ tiên phong trong cuộc chiến chống lại tệ nạn quan liêu, tham ô, hối lộ. Như vậy, muốn làm trong sạch bộ máy nhà nước, trước hết phải làm trong sạch Đảng. Đảng phải có sức chiến đấu.

Tuy nhiên, điều quan trọng hơn cả lại là phải thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân tham gia cuộc đấu tranh này, cuộc đấu tranh bảo vệ sự trong sạch của bộ máy nhà nước. Bởi một thiểu số người, tức là Đảng, không thể thực hiện chủ nghĩa xã hội được. Chỉ có hàng chục triệu người, khi đã học được cách tự mình

thiết lập chủ nghĩa xã hội, thì mới thực hiện được chủ nghĩa xã hội [1, tr.68].

Cần phải phát huy tính tự giác và tinh thần chủ động sáng tạo của quần chúng nhân dân, từ cơ sở, địa phương đi lên. Phải bổ sung cho cơ sở, cho địa phương những cán bộ có trình độ chuyên môn giỏi, trình độ lãnh đạo, quản lý cao, thậm chí điều động cả cán bộ cao cấp đi nhận công tác ở địa phương. Cần chú ý xây dựng đội ngũ cán bộ nhà nước, tuyển lựa họ từ những phần tử ưu tú trong xã hội, sắp xếp tổ chức, xây dựng một cơ quan kiểu mẫu. Cần phải thực hiện chế độ trách nhiệm cá nhân, kiểm tra kết quả công việc trên thực tế chứ không dựa trên công văn giấy tờ.

Chỉ có thiết lập được mối liên hệ mật thiết, hữu cơ giữa cơ sở địa phương với trung ương, dựa vào sự giúp đỡ từ cơ sở và có được đội ngũ cán bộ có trình độ, có giác ngộ giai cấp, có ý thức kỷ luật, tổ chức thì mới có thể tiến hành kiểm tra tính đúng đắn của pháp lệnh và kiểm tra việc thi hành những pháp lệnh đó trên thực tế. Và chỉ có làm tốt quy trình kiểm tra, kiểm soát một cách thật nghiêm ngặt với sự tham gia đông đảo của quần chúng nhân dân thì mới có thể ngăn chặn có hiệu quả nạn quan liêu, tham ô, hối lộ.

Cần phải sử dụng tất cả các biện pháp nói trên, kết hợp chúng nhuần nhuyễn với nhau nhằm khắc phục đến tận gốc tệ nạn quan liêu, tham ô, hối lộ. *“Đó là một nghệ thuật rất khó; nếu không nâng cao văn hóa một cách rộng khắp, nếu không làm cho quần chúng công nông có trình độ văn hóa cao hơn thì không thể đạt được nghệ thuật đó”* [4, tr.216-217].

Nâng cao trình độ văn hóa cho toàn xã hội, đó là phương thuốc màu nhiệm để chữa trị những ung nhọt của xã hội, trong đó có bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ. Nhờ có trình độ văn hóa cao, những phần tử ưu



tú trong xã hội sẽ ngày một nhiều lên, sẽ tham gia đông đảo và tích cực vào bộ máy quản lý nhà nước, bảo đảm cho nhà nước có đầy đủ những yếu tố và điều kiện “trở nên trong sạch đến tột mức”, thoát khỏi căn bệnh quan liêu, tham nhũng, thực hiện đầy đủ, có hiệu quả cao chức năng quản lý, điều hành quá trình xây dựng nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa – cơ sở vật chất cho hình thái kinh tế - xã hội xã hội chủ nghĩa.

Những quan điểm tư tưởng của Lênin bàn về căn bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ và những biện pháp đấu tranh khắc phục những căn bệnh đó cho đến nay vẫn còn tính thời sự, cấp thiết. Nghiên cứu những quan điểm của Lênin, những bài học chống tệ nạn quan liêu, tham ô, hối lộ, bảo vệ và làm trong sạch bộ máy nhà nước Xô-viết trong những năm đầu sau Cách mạng Tháng Mười, chúng ta cảm nhận được sự sáng suốt của Lênin khi Người lên tiếng báo động về nguy cơ chủ nghĩa xã hội sẽ bị tiêu vong ngay trước khi xây

dựng xong cơ sở vật chất - kỹ thuật cho nó, nếu không xây dựng được bộ máy nhà nước trong sạch, vững mạnh.

Đau xót thay, một trong những nguyên nhân làm sụp đổ chủ nghĩa xã hội ngay tại quê hương của Cách mạng Tháng Mười lại chính là những nhà lãnh đạo Đảng và Nhà nước Liên Xô đã không nghiêm túc thực hiện những điều chỉ dẫn của Lênin về vấn đề đấu tranh chống căn bệnh quan liêu, tham ô, hối lộ, làm trong sạch Đảng và bộ máy nhà nước.

Hiện nay, trên đất nước ta, thấm nhuần lời dạy của Lênin về cuộc đấu tranh chống căn bệnh quan liêu, tham nhũng, Đảng Cộng sản Việt Nam đang tăng cường những “lò” thiêu đốt bọn tham nhũng, bọn giặc “*nội xâm*”. Hy vọng, nhờ đó mà bộ máy nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sẽ trở nên trong sạch, làm tròn được chức năng quản lý, điều hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta./.

### **Tài liệu tham khảo**

1. V. I. Lênin. Toàn tập, t. 36, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1979.
2. V. I. Lênin. Toàn tập, t. 42, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1979.
3. V.I. Lê nin: Toàn tập, t. 43, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1979.
4. V.I. Lê nin: Toàn tập, t. 44, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1979.
5. V.I. Lê nin: Toàn tập, t. 45, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1979.
6. V.I. Lê nin: Toàn tập, t. 54, Nxb. Tiến bộ, Mátxcova, 1980.